



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

VIẾT CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

HỆ ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

Bộ môn Kế toán

Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Mở TPHCM

Năm 2012



Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN

Khi tìm hiểu một phần hành kế toán nào đó trong một công ty, sinh viên cần phải dựa trên lý thuyết liên quan đến phần hành đó. Có thể thấy, lý thuyết làm chức năng dẫn đường cho việc xác định vấn đề và cũng là cơ sở để giải quyết vấn đề mà đề tài đặt ra.

Nội dung chương 1 bao gồm việc tóm tắt, hệ thống hóa một cách súc tích các nền tảng lý thuyết liên quan đến đề tài (lý thuyết đã học, giáo trình, các văn bản pháp quy...). Nội dung của đề tài và liên hệ lý thuyết có mối quan hệ mật thiết với nhau. Tuy nhiên, trong phần này thì chỉ hệ thống và trình bày những lý thuyết nào cần sử dụng để giải quyết vấn đề trong chuyên đề tốt nghiệp. Mục đích chính là vận dụng những kiến thức đã học để xác định và giải quyết về mặt tổng quan của đề tài.

Một điểm nữa cũng cần chú ý là sử dụng tư liệu cần phải dẫn nguồn (tài liệu tham khảo). Nếu không trích dẫn nguồn thì nội dung của nó sẽ được hiểu là nội dung của tác giả đề tài.

Lưu ý trong phần này không sao chép **nguyên văn trong tài liệu** và phải tuân thủ các quy định về trích dẫn, tham chiếu và sử dụng tài liệu tham khảo.

Ví dụ dưới đây minh họa về cơ sở lý luận cho một đề tài kế toán tài chính cụ thể

Đề tài: Kế toán tài sản cố định hữu hình tại công ty ABC.

Tên chương

Tên của chương không nhất thiết phải là cơ sở lý luận mà có thể là:

- Những vấn đề chung về kế toán TSCĐHH trong doanh nghiệp
- Tổng quan về đề tài
- Những lý luận chung về kế toán TSCĐHH trong DN

Nội dung chương

- *Khái quát về tài sản cố định hữu hình trong DN:*
 - *Khái niệm*
 - *Đặc điểm*
 - *Phân loại TSCĐHH*
 - *Ghi nhận và đánh giá TSCĐHH: ví dụ việc xác định một tài sản như XDCBDD khi nào được ghi nhận là TSCĐHH, đề cập đến các tiêu chuẩn ghi nhận, trong đó chú ý đến hai vấn đề là lợi ích kinh tế trong tương lai của tài sản và việc xác định nguyên giá TSCĐ, nhất là TSCĐ có nhiều bộ phận hợp thành*
 - *Một số vấn đề khác nếu có như chiết khấu thương mại, giảm giá, thuế nhập khẩu, tỷ giá....*
- *Kế toán TSCĐHH trong DN: (Trình bày theo bản chất của vấn đề, nó là cái gì, được tính toán, sử dụng ra sao, không phải là các định khoản hoặc sơ đồ tài khoản)*

- Nếu là TSCĐ do mua sắm, xây dựng
 - o Có các trường hợp biến động tăng giảm TSCĐHH
 - o Chi phí đi vay
 - o Khấu hao TSCĐHH
- Nếu là TSCĐHH đi thuê và cho thuê (Chỉ trình bày khi có doanh nghiệp có phần hành này trong thực tế)
 - o Thay đổi TSCĐHH do đi thuê, trả lại TS
 - o Khấu hao TSCHH đi thuê tài chính
- Chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu:
 - o Chi phí sửa chữa, bảo trì, nâng cấp TSCĐ
 - o Xác định giá trị sau khi ghi nhận ban đầu (nếu có)
- Quy trình kế toán:
 - o Chứng từ kế toán: Liệt kê một số chứng từ có thể sử dụng trong tăng giảm, thanh toán, đi thuê, cho thuê, liên quan đến thuế GTGT, thuế nhập khẩu,
 - o Quy trình luân chuyển chứng từ trong lý thuyết về phần này. Nếu có thể, vẽ một lưu đồ minh họa.
 - o Sổ chi tiết kế toán TSCĐHH: Liệt kê và minh họa mẫu sổ chi tiết liên quan như sổ chi tiết TSCĐHH, sổ chi tiết TSCĐHH nơi sử dụng ..Giải thích việc sử dụng sổ theo quy định
 - o Sổ cái TK TSCĐHH, hao mòn TSCĐHH, các mẫu và giới thiệu vài nét về cách ghi

- Trình bày và công bố chỉ tiêu TSCĐHH trên báo cáo tài chính : Chỉ cần trình bày một số chỉ tiêu liên quan đến TSCĐHH, chi phí khấu hao, hao mòn trên BCTC

Chú ý nếu đề tài gắn thêm phần phân tích các chính sách sử dụng tài sản cố định hữu hình thì thêm:

- **Chính sách đầu tư TSCĐHH của công ty:**
Mục đích đầu tư TSCĐHH

- ✓ Tiếp cận thị trường
- ✓ Tiếp cận nguồn lực
- ✓ Tiếp cận công nghệ
- ✓ Mục đích khác

- **Chính sách khấu hao:**

Về phương diện lập BCTC thì PP khấu hao nào là thích hợp: (Thích hợp là cách thức mà TSCĐ đó góp phần tạo ra DT của DN) Ví dụ như các máy móc thiết bị có hao mòn vô hình lớn, thường sử dụng PP khấu hao theo số dư giảm dần, liên hệ đến thuế TNDN phải nộp nếu sử dụng chính sách này....

- Thông tin cung cấp cho người đọc qua số liệu từ đầu tư TSCĐ ví dụ như dòng tiền, định phí, khả năng cạnh tranh trong tương lai....

Chương này có độ dài khoảng 15-20 trang, không nhất thiết phải vẽ các sơ đồ tài khoản có liên quan đến các phân hành kế toán. Nếu muốn, các sơ đồ kế toán chuyển ra phụ lục.



CHƯƠNG 2

TÌNH HÌNH THỰC TẾ VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP

Chương này thường được đặt tên giống như tên đề tài; ví dụ *Kế toán doanh thu và xác định kết quả tại công ty XYZ*.

Nội dung chương này bao gồm:

- *Giới thiệu khái quát về đơn vị thực tập:*
 - *Tóm lược quá trình hình thành và phát triển*
 - *Chức năng và lĩnh vực hoạt động*
 - *Tổ chức sản xuất kinh doanh*
 - *Tổ chức quản lý của đơn vị*
- *Tình hình thực tế của công ty về vấn đề nghiên cứu:*
 - *Trước hết cần mô tả chung các nội dung đã đề cập ở chương 1 nhưng gắn với thực tế DN. Ví dụ:*
 - *Khái quát lại tình hình mua sắm, phân loại, sử dụng TSCĐ một cách tổng quát nhằm đưa ra được bức tranh tổng thể về TSCĐ HH trong DN, nhưng không nhắc lại theo các chi tiết đã có trong chương 1, có thể liệt kê một số tài khoản kế toán mà công*

ty sử dụng trong thực tế để ghi chép kế toán TSCĐHH

- Các kết quả thống kê số liệu tình hình sử dụng TSCĐHH trong DN (nên có cái nhìn ít nhất trong 2 -3 năm) phải được trình bày ngắn gọn, rõ ràng, kết hợp tốt giữa bảng, hình và diễn giải sao cho người đọc dễ hiểu nhất.

- Sau đó, đi vào từng phần hành kế toán liên quan.
Ví dụ:

Trong phần này cần trình bày theo các đề mục, kế toán tăng giảm, khấu hao TSCĐ và các vấn đề khác như đi thuê, cho thuê TSCĐ.. Trong mỗi phần cần mô tả lại trình tự công việc, quy trình luân chuyển chứng từ. Từ đó ghi sổ chi tiết và tổng hợp theo từng phần hành trong mối quan hệ với từng hình thức kế toán mà đơn vị sử dụng:

- Trong phần hành kế toán tăng giảm TSCĐHH, sinh viên tìm hiểu các phần hành và trình bày lại. Không nhất thiết phải lấy số liệu thực của doanh nghiệp mà có thể lấy số liệu giả định. Không cần trình bày những nghiệp vụ không hề có ở doanh nghiệp. Một số nội dung thường nêu là:

- Quy trình luân chuyển chứng từ về phần hành này, có thể cho ví dụ minh họa vài mẫu chứng từ
- Sổ chi tiết, sổ tổng hợp có liên quan trong nghiệp vụ này

- Trong phần hành kế toán khấu hao, cần nêu được :

- Phương pháp khấu DN đang sử dụng
- Cách thức tính toán và ghi nhận chi phí khấu hao
- Sổ chi tiết, sổ tổng hợp có liên quan

- Tương tự như trên với các phần hành khác trong lĩnh vực kế toán tài sản cố định.

Lưu ý tránh các trường hợp sau:

- Liệt kê mà không giải thích
- Chỉ vẽ sơ đồ tài khoản mà không giải thích được trình tự ghi chép
- *Các chỉ tiêu trên BCTC: Trích dẫn các chỉ tiêu trên BCTC liên quan đến TSCĐHH, khấu hao lũy kế. Các chi phí khấu hao TSCĐ hay thu nhập, chi phí khác liên quan đến nhượng bán, thanh lý TSCĐ (nếu có)*
- *Phân tích chính sách đầu tư và khấu hao, căn cứ vào số liệu thực tế để phân tích các mục đích khác nhau trong đầu tư TSCĐ, liên quan chính sách khấu hao TSCĐ của DN*



CHƯƠNG 3: NHẬN XÉT – KIẾN NGHỊ

Nội dung chương này thường bao gồm:

- Nhận xét, đánh giá: So sánh giữa lý thuyết và thực tiễn ở đơn vị để đưa ra các nhận xét như cách thức doanh nghiệp triển khai các quy định trong thực tế, lý giải những trường hợp thực tế khác với lý thuyết hay quy định.
- Các đề xuất: Đưa ra các ý kiến liên quan đến vấn đề nghiên cứu để đề xuất đơn vị hoàn thiện. Sinh viên không nhất thiết phải đưa ra đề xuất nếu tự xét thấy cách thức làm của doanh nghiệp là phù hợp hoặc có hiệu quả.
- Cần tránh đưa ra các nhận xét chung chung và không liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu hoặc phạm vi đề tài.

*Tài liệu này được Bộ Môn Kế toán, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Mở TPHCM biên soạn dựa trên tài liệu **hướng dẫn thực tập tốt nghiệp** của Khoa Kế toán - Kiểm toán, nhằm hướng dẫn sinh viên những điều cần biết trong quá trình viết chuyên đề thực tập tại các doanh nghiệp thương mại, sản xuất, đơn vị hành chính sự nghiệp....*

